TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-KDTM	*Đ, ngày 26 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 117, 122, 385, 401, 407, 408, 500, 501, 502, 503 Bộ luật Dân sự và Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ các điều 317, 320, 322, 323, 385, 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-KDTM ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng Thương mại cổ phần A**.

Trụ sở: Số 442 N, phường 5, quận 3, TP Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đình L; chức vụ: Phó Giám đốc phòng quản lý nợ theo giấy ủy quyền số 1285//UQQLN.22 ngày 05/7/2022 của người đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: Lầu 8, toà nhà A, CMT8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người được uỷ quyền lại tham gia tố tụng: Anh Đỗ Đức H – Nhân viên xử lý nợ của Ngân hàng TMCP A Lâm Đồng theo giấy ủy quyền tham gia tố tụng số

532/UQQLN.24 ngày 17/4/2024. Địa chỉ: 61 – 63 đường P, phường 1, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: **Công ty TNHH TM & DV C**.

Trụ sở: Số 21, đường P, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: Bà: Trần Thị N; sinh năm: 1985; chức vụ: Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: Số 21, đường P, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông **Cái Văn V**, sinh năm 1980, địa chỉ: 21 P, thị trấn L, huyện Đ. Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH TM & DV C nhận trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền nợ gốc là 6.999.991.331đ; tính đến ngày 16 tháng 8 năm 2024, lãi trong hạn: 80.153.274đ; lãi quá hạn chưa trả: 1.779.490.983đ; lãi phạt: 102.880.026đ. **T**ổng cộng gốc và lãi là 8.962.515.614đ (*tám tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu năm trăm mười lăm ngàn sáu trăm mười bốn đồng*).

Kể từ ngày 16/8/2024 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc, Công ty TNHH TM & DV C tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP A khoản tiền lãi nợ quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số DTR.DN.1090.070122 ngày 07/01/2022, phụ lục hợp đồng số DRT.DN.1090.070122/PL-01 ngày 07/01/2022, hợp đồng sữa đổi, bổ sung số DRT.DN.1090.070122/SĐBS-01 ngày 11/5/2022, hợp đồng sữa đổi, bổ sung số DRT.DN.1090.070122/SĐBS-02 ngày 18/7/2022 và các khế ước nhận nợ ngày 05, 06, 07 và ngày 20/7/2022. Mức lãi suất mà Công ty TNHH TM & DV C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP A theo Quyết định này sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng.

Kể từ ngày đến hạn trả nợ, nếu Công ty TNHH TM & DV C không trả đủ tổng số tiền còn nợ thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng kê biên, bán đấu giá để thu hồi nợ đối với tài sản theo hợp đồng thế chấp số DRT.BĐDN.19.080720 ngày 08/7/2020 và cam kết thế chấp tài sản ngày 17/7/2020 là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc các thửa 555, 556 tờ bản đồ số 55 (2007) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Uỷ ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 13/7/2005 và 13/10/2006 được Chi nhánh VPDKĐĐ huyện Đ cập nhật biến động ngày 06/4/2015 tên ông Cái Văn V, bà Trần Thị N, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ ngày 08/7/2020. Ông Cái Văn V, bà Trần Thị N có trách nhiệm liên đới có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP A theo cam kết ngày 08/7/2020.

- Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH TM & DV C nhận chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là: 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)*. Số tiền này Ngân hàng TMCP A nộp tạm ứng và đã được quyết toán xong nên Công ty TNHH TM & DV C nhận trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày Công ty TNHH TM & DV C không trả đủ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Buộc Công ty TNHH TM & DV C phải nộp toàn bộ án phí theo quy định pháp luật là 58.481.258đ (*Năm mươi tám triệu bốn trăm tám mươi mốt ngàn, hai trăm năm mươi tám đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A (ACB) 58.247.000đ (*Năm mươi tám triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003902 ngày 15/5/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Đ;
- THA DS huyện Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh